

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA NAM SÀI GÒN



GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC/MÔ ĐUN: ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH DƯỢC
NGÀNH/NGHỀ: DƯỢC
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 453/QĐ-NSG - ngày 29 tháng 08 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Nam Sài Gòn*

Thành phố Hồ Chí Minh, Năm 2022

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH DƯỢC**

Mã môn học: MH 31

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ (Lí thuyết: 29 giờ, Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập : 14 giờ, Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học.

- Vị trí: Thuộc kiến thức chuyên môn của ngành Dược, cung cấp các kiến thức, kỹ năng, phương pháp học tập và ý thức sử dụng tiếng Anh và các năng lực tư duy cần thiết để phục vụ quá trình học tập chuyên môn.
- Tính chất: nội dung ngôn ngữ được xây dựng trong các bài bao gồm phần từ vựng cơ bản, ngữ pháp, 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, được lựa chọn theo cấp độ từ dễ đến khó. Các chủ đề của mỗi bài liên quan đến các hoạt động của người điều dưỡng.
- Môn học tiên quyết/học trước: Anh văn cơ bản

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:
 - Hiểu được những từ, ngữ, cấu trúc câu sử dụng trong giao tiếp ngành dược.
 - Tiếp cận với thông tin về ngành nghề của mình.
 - Sử dụng thành thạo các từ vựng, ngữ pháp liên quan trong bài học, thực hành tốt các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết theo một hệ thống chủ điểm gắn liền với thực tế công việc sau này, lĩnh vực của dược sỹ.
- Về kỹ năng:
 - Có thể tham gia vào các hoạt động giao tiếp trong lĩnh vực điều dưỡng một cách cơ bản nhất.
 - Thảo luận đề tài dựa vào thông tin và ngôn ngữ đã học.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong học tập, tham gia các hoạt động cặp, nhóm và tự học theo yêu cầu và sự hướng dẫn của giáo viên.
 - Tự tìm tòi, nghiên cứu văn hóa trong quá trình học tập.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bố thời gian

STT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lí thuyết	Thực hành, thảo luận, bài	Kiểm tra

				tập	
1	Unit 1: PARTS OF THE BODY The external parts The internal organs Exercises	4	3	1	
2	Unit 2: COMMON COMPLAINTS AND AILMENTS Vocabulary: Common complaints Reading Common ailments Colds and the flu Headaches and Migraine Back pain Diarrhea	4	2	2	
3	Unit 3: SYMPTOMS AND MEDICAL TERMS Asking about symptoms Medical terms <i>Medical terms</i> <i>Non-medical terms</i>	4	3	1	
4	Unit 4: DEALING WITH MEDICATION The label and classify the drugs a-h according to type The benefit of each drug given Abbreviations The meaning of these abbreviations used in	4	2	1	1

	administering drugs. Abbreviations as complete words.				
5	Unit 5: MEDICATION Getting started The medical problems. Types and forms of medication How much or how many? How often	4	2	2	
6	Unit 6: READING A MEDICATION LABEL Medication label	4	3	1	
7	Unit 7: WRITING PATIENT RECORD AND SUMMARY Patient record Patient summary based on a patient record	3	2	1	
8	Unit 8: Drugs and Treatment Different types of drugs The effects of drugs Giving instruction on drug administration Containers	4	3	1	
9	Unit 9: At the hospital pharmacy Dialogue 1	3	2	1	

	Dialogue 2 Words and expressions Task 1 Task 2 Task 3				
10	Unit 10: Right and wrong uses of medicines Remember: Medicines can kill	4	2	1	1
11	Unit 11: The most dangerous misuse of medicines 1. Chloramphenicol 2. Oxytocin(Pitocin), Pituitrin and ergonovine 3. Injection of any medicine 4. Penicillin 5. Injections of penicillin with streptomycin 6. Vitamin B12 and liver extract 7. Other vitamins 8. Calcium 9. “Feeding” through the veins (intravenous or “I.V” solutions) 10. Laxatives and purges	3	2	1	
12	Unit 12: When should medicine not be taken? Vocabulary	4	3	1	
Tổng		45	29	14	2

* *Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.*

2. Nội dung chi tiết

Unit 1: PARTS OF THE BODY

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu: Sau bài học này, sinh viên có thể:

- Đọc hiểu được một danh mục các bộ phận bên ngoài các cơ quan nội tạng đơn giản.
- Kể tên được các từ vựng về các bộ phận bên ngoài các cơ quan nội tạng.
- Nghe hiểu được một đoạn hội thoại đơn giản.

2. Nội dung chương:

- The external parts the internal organs
- Exercises

Unit 2: COMMON COMPLAINTS AND AILMENTS

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu: Sau bài học này, sinh viên có thể:

- Đọc hiểu được một tờ rơi đơn giản.
- Kể tên được các từ vựng về các bệnh thông thường cảm lạnh và cảm cúm, đau đầu và đau nửa đầu đau lưng tiêu chảy trong bệnh viện.

2. Nội dung chương:

- Vocabulary: Common complaints
- Reading
- Common ailments Colds and the flu
- Headaches and Migraine Back pain Diarrhea

Unit 3: SYMPTOMS AND MEDICAL TERMS

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu: Sau bài học này, sinh viên có thể:

- Đọc hiểu được Thuật ngữ y tế - Điều khoản phi y tế
- Kể tên được các từ vựng liên quan Thuật ngữ y tế - Điều khoản phi y tế.

2. Nội dung chương:

Asking about symptoms

- Medical terms
- Medical terms
- Non-medical terms